

Số: 1172/QĐ-ĐHĐT

Đồng Tháp, ngày 26 tháng 02 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành chuẩn đầu ra đào tạo trình độ thạc sĩ
tại Trường Đại học Đồng Tháp**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP

Căn cứ Quyết định số 08/2003/QĐ-TTg ngày 10/01/2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Sư phạm Đồng Tháp; Công văn số 5830/VPCP-KGVX ngày 04/09/2008 của Văn phòng Chính phủ về việc đổi tên Trường Đại học Sư phạm Đồng Tháp thành Trường Đại học Đồng Tháp;

Căn cứ Điều lệ trường đại học ban hành kèm theo Quyết định số 70/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quy chế Đào tạo trình độ thạc sĩ ban hành kèm theo Thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư 07/2015/TT-BGDĐT ngày 16/4/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo của giáo dục đại học và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ;

Căn cứ Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ tại Trường Đại học Đồng Tháp ban hành kèm theo Quyết định số 195a/2015/QĐ-ĐHĐT ngày 04/5/2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng Khoa học và Đào tạo ngày 20/02/2016 về việc thẩm định chuẩn đầu ra đào tạo trình độ thạc sĩ chuyên ngành Ngôn ngữ Việt Nam;

Xét đề nghị của ông Trưởng phòng Đào tạo Sau đại học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành chuẩn đầu ra đào tạo trình độ thạc sĩ chuyên ngành Ngôn ngữ Việt Nam tại Trường Đại học Đồng Tháp (có chương trình chuẩn đầu ra kèm theo).

Chuẩn đầu ra đào tạo trình độ thạc sĩ chuyên ngành: Ngôn ngữ Việt Nam được áp dụng kể từ ngày 01/3/2016.

Điều 2. Trưởng phòng Đào tạo Sau đại học, Chủ nhiệm chuyên ngành Ngôn ngữ Việt Nam và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu VT, ĐTSĐH. (T)



PGS, TS. Nguyễn Văn Đệ

CHUẨN ĐẦU RA THẠC SĨ CHUYÊN NGÀNH NGÔN NGỮ VIỆT NAM

(Ban hành kèm theo Quyết định số 117e/QĐ-ĐHĐT-SDH ngày 26/02/2016
của Hiệu Trưởng Trường Đại học Đồng Tháp)

1. Thông tin chung về chuyên ngành

- *Tên chuyên ngành đào tạo:*

Tiếng Việt: Ngôn ngữ Việt Nam

Tiếng Anh: Vietnamese Language

- *Mã số: 60220102*

2. Chuẩn đầu ra

2.1. Kiến thức

2.1.1. Kiến thức chung

- Trên cơ sở các kiến thức nền tảng của bậc đại học, người tốt nghiệp thạc sĩ chuyên ngành Ngôn ngữ Việt Nam có hiểu biết sâu về các quy luật, các nguyên lí của triết học Mác Lê-Nin, phương pháp luận biện chứng. Từ đó, người học nâng cao trình độ tư duy lí luận và vận dụng sáng tạo tư duy biện chứng vào lĩnh vực công tác chuyên môn của bản thân.

- Có thể sử dụng tiếng Anh trong lĩnh vực đời sống và áp dụng vào phục vụ lĩnh vực chuyên môn nghề nghiệp của mình.

- Có kiến thức cơ bản về tin học để sử dụng tốt các phần mềm chuyên ngành, phần mềm thống kê, xử lí số liệu.

- Có kiến thức cơ bản của một số môn thuộc ngành khoa học xã hội và nhân văn liên quan đến ngành để từ đó có thể vận dụng tri thức và phương pháp liên ngành trong việc tiếp cận và nghiên cứu ngôn ngữ.

2.1.2. Kiến thức cơ sở ngành

Học viên học chuyên ngành Ngôn ngữ Việt Nam sẽ được trang bị những kiến thức nâng cao về cơ sở ngành gồm: Âm vị học và âm vị học Việt ngữ, Từ vựng ngữ nghĩa tiếng

Việt, Những vấn đề về ngữ pháp chức năng, Ngôn ngữ học xã hội, Từ Hán Việt. Những kiến thức sơ sở ngành sẽ giúp học viên hiểu sâu hơn khái niệm ngữ âm, âm vị học một cách hệ thống, nắm được các kiến thức cơ bản và chuyên sâu về từ vựng tiếng Việt, biết phân tích câu tiếng Việt và phân loại câu theo những tiêu chí khác nhau, biết cách lí giải những vấn đề cơ bản về từ Hán Việt. Đồng thời, những kiến thức về ngôn ngữ học xã hội như: hiện tượng biến thể, đa ngữ, phương ngữ, biệt ngữ, kế hoạch và chính sách ngôn ngữ cũng được trang bị.

2.1.3. Kiến thức chuyên ngành

Khối kiến thức chuyên ngành trang bị cho học viên gồm: Dụng học Việt ngữ, Logic và tiếng Việt, Nghiên cứu đối chiếu các ngôn ngữ, Loại hình học ngôn ngữ, Ngôn ngữ học tri nhận, Liên kết văn bản, Ngôn ngữ học và văn hóa, Phân tích diễn ngôn, Ngôn ngữ nghệ thuật. Nhờ các kiến thức chuyên sâu này, học viên sẽ có khả năng nâng cao năng lực phát hiện và luận giải những hiện tượng dụng học trong tiếng Việt, những vấn đề liên quan đến logic trong ngôn ngữ tiếng Việt, những hiện tượng ngôn ngữ học tri nhận trong tiếng Việt và trong các ngôn ngữ khác, những vấn đề liên quan đến liên kết văn bản tiếng Việt, quá trình hình thành diễn ngôn, phân tích tốt ngôn ngữ trong các tác phẩm thuộc các thể loại văn học khác nhau, nhận diện được tính chất loại hình tiếng Việt và các ngôn ngữ hữu quan khác cũng như biết cách vận dụng các thủ thuật, cách tiếp cận, đặc điểm loại hình, cấu trúc ngôn ngữ để đưa vào đối chiếu các ngôn ngữ.

2.2. Kỹ năng

2.2.1. Kỹ năng nghề nghiệp

- Biết cách vận dụng các kiến thức cơ sở ngành và chuyên ngành để lí giải các hiện tượng ngôn ngữ.

- Có kĩ năng phát hiện, đặt vấn đề và tiến hành khảo sát, nghiên cứu các vấn đề về ngôn ngữ Việt Nam.

- Có kĩ năng nghiên cứu độc lập và làm việc theo nhóm về các vấn đề liên quan đến kiến thức về ngôn ngữ.

- Có kĩ năng viết các bài báo, các đề tài nghiên cứu thuộc lĩnh vực ngôn ngữ Việt Nam và biên soạn giáo trình, bài giảng.

- Có kĩ năng sử dụng các phương pháp nghiên cứu ngôn ngữ để phân tích, xử lí được các hiện tượng ngôn ngữ trong đời sống xã hội.

- Có kĩ năng sử dụng tiếng Việt và giảng dạy tiếng Việt ở các trường phổ thông, cao đẳng, đại học.

2.2.2. Kĩ năng sư phạm

- Trình bày được các bài học theo đặc thù của từng môn học;

- Phân tích chương trình và các nội dung dạy học hiệu quả;

- Chuẩn bị dạy học: viết được mục tiêu dạy học (lí thuyết, thực hành, tích hợp); lập được kế hoạch dạy học các môn học, bài học;

- Sử dụng thành thạo các phương tiện dạy học hiện đại, đặc biệt là biết khai thác các tiến bộ của công nghệ thông tin và truyền thông trong tổ chức các hoạt động dạy học và giáo dục;

- Thiết kế được giáo án dạy học trên cơ sở lựa chọn và phối hợp các phương pháp dạy học, phương tiện dạy học, hình thức dạy, tổ chức dạy học có hiệu quả;

- Tổ chức các hoạt động học tập và tu dưỡng của học sinh;

- Tổ chức và quản lí được quá trình dạy học thông qua một tiết dạy lí thuyết hoặc thực hành, thông qua các môn học;

- Tham gia hoạt động chính trị - xã hội, công tác giáo viên chủ nhiệm lớp; chủ động giải quyết được các tình huống giáo dục trong các công tác tham gia;

- Tổ chức đánh giá hiệu quả dạy học và giáo dục;

- Thể hiện tư cách, đạo đức, lối sống lành mạnh, tác phong công nghiệp và thái độ thân thiện với học sinh, cha mẹ học sinh và cộng đồng địa phương.

2.2.3. Kĩ năng mềm

- Có năng lực tư duy, diễn đạt chính xác, trình bày mạch lạc các vấn đề chuyên môn.

- Có khả năng xây dựng ý tưởng, giao tiếp bằng văn bản hoặc qua các phương tiện công nghệ.

- Có khả năng làm việc hợp tác cao, tôn trọng, sáng tạo trong hoạt động tập thể.

- Có khả năng giao tiếp bằng tiếng Anh thông thường, đọc các tài liệu bằng tiếng Anh liên quan đến chuyên ngành.

2.3. Thái độ

- Trung thành với Tổ quốc, với nhân dân. Có phẩm chất chính trị, đạo đức và ý thức phục vụ nhân dân;
- Có lòng yêu ngành, yêu nghề. Trung thực trong chuyên môn và trong cuộc sống;
- Không ngừng phấn đấu cho sự tiến bộ của tập thể và bản thân trong khoa học đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế- xã hội, khoa học- công nghệ của đất nước.

2.4. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

- Giảng dạy môn Ngữ văn ở bậc học phổ thông, cao đẳng, đại học.
- Giảng dạy tiếng Việt cho người nước ngoài.
- Là chuyên viên phụ trách môn Ngữ văn/ ngoại ngữ ở phòng/ sở Giáo dục và Đào tạo.
- Là nghiên cứu viên ở các trường đại học, trường văn hóa nghệ thuật, trung tâm văn hóa, viện nghiên cứu về các lĩnh vực ngôn ngữ học, dịch thuật học, văn hóa học...
- Có thể là biên tập viên, phóng viên cho các đài phát thanh, truyền hình, biên tập viên cho tòa soạn báo địa phương, trung ương, nhà xuất bản và truyền thông.
- Nhân viên dự án trong các dự án hoạt động trong lĩnh vực ngôn ngữ, văn học nghệ thuật có liên quan đến ngôn ngữ.

2.5. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp

- Nghiên cứu sinh ở trong và ngoài nước thuộc chuyên ngành Ngôn ngữ học hoặc các chuyên ngành gần như: Phương pháp dạy học Tiếng Việt, Lí luận văn học, Văn học Việt Nam.
- Có đủ năng lực để nghiên cứu chuyên sâu về những vấn đề thuộc lĩnh vực ngôn ngữ học.



PGS, TS, Nguyễn Văn Đệ

TRƯỞNG CHUYÊN NGÀNH

TS. Trần Thanh Vân